

Bản án số: 03 /2018/HSST

Ngày: 31/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân:

1- Ông Dương Đình Tài

2- Ông Lê Đình Thọ

- Thư ký phiên toà: ông Trịnh Minh Chử - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy tham gia phiên toà: ông Cao Duy Phục- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2017/HSST, ngày 15/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST- HS ngày 15/01/2018 đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Văn B, sinh ngày 20/06/1981. Tại xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 6/12; Con ông: Không xác định, con bà :Nguyễn Thị Ng (Đã chết), có vợ: Bùi Thị A, sinh năm 1981 và 02 con; lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22 ngày 09/08/2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện C. Có mặt

Người bị hại : anh Bùi Văn V, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Tuấn A – Luật sư công ty luật hợp danh M, đoàn luật sư Hà Nội.

Địa chỉ: Phòng 703, tầng 7, số 272, phố K, phường H, quận T, thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại Bùi Văn V: Ông Trịnh Văn Th và bà Lương Thanh V – Trợ giúp viên pháp lý chi nhánh số 3, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người làm chứng:

- 1- ông Lê Văn T– Trú tại Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt
- 2- ông Lê Phú Q. Trú tại Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt
- 3- Ông Trương Công H. Trú tại Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt
- 4- ông Đỗ Minh Kh. Trú tại Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt
- 5-Ông Lương Công Q. Trú tại Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt
- 6- Bà Nguyễn Thị H. Trú tại Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa . Có mặt
- 7- Bà Bùi Thị A (vợ bị cáo B). Trú tại Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt
- 8- Anh Nguyễn Văn L.Trú tại Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa . Có mặt
- 9- Anh Nguyễn Văn L. Trú tại Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17h30 phút ngày 13/03/2017 Nguyễn Văn B đến quán nhà anh Nguyễn Văn T ở Thôn T, xã C chơi và đánh bài ăn tiền cùng với anh Đỗ Minh Kh, anh Trương Công H, anh Lê Phú Q và anh Nguyễn Đăng C, anh Bùi Văn V. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày giữa anh Đỗ Minh Kh và Nguyễn Văn B xảy ra mâu thuẫn, từ việc B nói anh Kh vay B 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) còn anh Kh nói chỉ vay B 200.000(*Hai trăm nghìn đồng*) hai bên lời qua tiếng lại, Nguyễn Văn B đã dùng chân đạp thẳng vào mặt anh Kh, anh Bùi Văn V đang ngồi ở ghế cạnh chông đứng lên dùng tay can ngăn nên dẫn đến việc anh V và B xô đẩy nhau. Nguyễn Văn B dùng ấm pha chè loại bằng sứ để ở bàn uống nước đánh vào mặt anh Bùi Văn V, làm chiếc ấm pha chè vỡ ra thành nhiều mảnh, anh V bị thương tích ở đầu. Sau đó được mọi người can ngăn nên hai bên dừng lại và cùng đi về nhà, sau đó Bùi Văn V lại dùng dao gây thương tích cho Nguyễn Văn B là 17%. (Hành vi Bùi Văn V dùng dao chém Nguyễn Văn B đã được điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật).

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 14/3/2017 đã xác định các thương tích trên thân thể của anh Bùi Văn V như sau:

- Vết rách da kích thước 1,0 cm x 0,5 cm ở ngay sát chân tóc trên trán bên phải, bờ vết nham nhở.

- 01 (Một) vết rách da kích thước 3,0cm x 1,0cm, cách 4cm trên sau đầu lông mày trái, bờ vết nham nhở.

- 01 (Một) vết rách da kích thước 1,0cm x 1,0cm ở ngay giữa trên cung lông mày trái, bờ vết nhám nhỏ.

- Vết xây xước da kích thước 10cm x 1,0cm ở má bên trái.

Ngày 29/03/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra quyết định trưng cầu Trung tâm giám định pháp y Thanh Hóa giám định thương tích hình sự đối với anh Bùi Văn V. Ngày 07/04/2017 Trung tâm giám định pháp y Thanh Hóa kết luận: Anh Bùi Văn V bị tổn hại cơ thể 3% (*Ba phần trăm*)

- **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại anh Bùi Văn V đề nghị Nguyễn Văn B phải bồi thường số tiền: 12.255.000đ (*Mười hai triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) bao gồm tiền mua thuốc điều trị vết thương, tiền lệ phí, tiền xe đi giám định thương tích, tiền nghỉ việc bị thiệt hại và tiền bồi thường về tổn hại sức khỏe. Ngày 12/12/2017 Nguyễn Văn B đã tự nguyện giao nộp số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) để khắc phục hậu quả cho bị hại

Tại bản cáo trạng số 01/CT- VKS ngày 10 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố Nguyễn Văn B phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm a, khoản 1, Điều 104 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 điều 104 – BLHS, Điểm b, điểm h, khoản 1, Điều 46, điểm d, Điều 48, khoản 1, khoản 2 Điều 60 – Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử lên một mức án đối với bị cáo B từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các chi phí phù hợp theo quy định của pháp luật để bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ của ấm pha trà

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn B trình bày: Trong quá trình đánh bài thì bị cáo và anh Kh ngồi đối diện nhau ở trên chõng tre, còn V và anh Q, anh Hoàng, anh C kê ghế ngồi xung quanh chõng tre, bộ ấm chén uống nước để ở bàn bên cạnh, khi bị cáo và anh Kh cãi nhau về chuyện tiền nong thì bị cáo đứng dậy dùng chân, đạp thẳng vào mặt anh Kh làm anh Kh ngã xuống đất, bị cáo cũng nhảy xuống khỏi chõng tre, lúc này V hô to “ *anh Kh ơi, ta đánh chết thằng B đi* ” và đâm thẳng vào mặt bị cáo, làm bị cáo chảy máu mi mắt, nên bị cáo mới cầm ấm pha chè loại bằng sứ đập vào người V gây tổn hại 3%. Nay bị cáo đã nhận thấy hành vi dùng ấm pha trà đánh gây thương tích cho anh V là sai, song bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do bị anh V đâm vào mắt gây thương tích trước

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn B không phạm tội Cố ý gây thương tích như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, nhưng đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm d, điểm e khoản 1 Điều 48 BLHS đó là “ *phạm tội có tính chất côn đồ*” và “*cố tình thực hiện tội phạm đến cùng*”

Người làm chứng anh Đỗ Minh Kh trình bày: Sau khi bị B dùng chân đạp vào mặt anh ngã ngửa xuống đất bị chảy máu mắt nên anh không biết diễn biến tiếp theo như thế nào

Anh Lê Phú Q trình bày: Khi anh Kh ngã xuống đất do diễn biến rất nhanh anh chỉ thấy V đứng dậy đẩy B ra, không được nhìn thấy V đâm vào mắt của B

Lời khai của anh Trương Công H có trong hồ sơ đã thể hiện khi B đạp vào người anh Kh thì bị cáo V can ngăn

Chị Nguyễn Thị H thì khai tại phiên tòa rằng: Khi xảy ra việc cãi nhau tiền nong giữa B và anh Kh, chị đứng cách đó khoảng 4m nên chị nhìn thấy B đạp vào mặt anh Kh, sau đó nhìn thấy V đâm B, lúc đó có anh Q ngồi giữa hai người nên chị không nhìn rõ là V đâm vào đâu

Người làm chứng L trình bày: anh không được chứng kiến việc xô xát giữa B và anh Kh và giữa B với anh V, mà chỉ được băng vết thương ở mắt cho B, đang dán băng thì thấy V cầm dao đến chém anh B, sau đó anh lái xe đưa B đi bệnh viện huyện Vĩnh Lộc

Chị Bùi Thị A trình bày: Việc đánh nhau giữa chồng chị là B với V chị không được chứng kiến, nhưng chị là người được rửa vết thương ở mí mắt cho B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung V án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tuy nhiên tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị làm rõ tại Bút lục số 155(Biên bản lấy lời khai người làm chứng) Điều tra viên đã sửa một từ (từ đâm sang ôm) mà không có ký xác nhận, tại phiên tòa người làm chứng Lê Phú Q thừa nhận có việc sửa này và không có ý kiến gì, nên Điều tra viên cần rút kinh nghiệm.

[2]. Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị tuyên bị cáo không phạm tội Cố ý gây thương tích, vì hành vi của bị cáo phạm tội trong tình trạng bị kích động mạnh về tinh thần, có dấu hiệu của tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh theo quy định tại Điều 105 BLHS, song tỷ lệ thương tích chưa đến 31% nên bị cáo không phạm tội. Bị cáo cũng trình bày: Do bị anh V đâm vào mắt

gây chảy máu ở mi mắt, nên bị cáo mới bị kích động mạnh về tinh thần đã dùng âm pha trà đánh vào mặt V

Qua xem xét biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Nguyễn Văn B lập ngày 16/3/2017 xác định: “*01 vết xây xước da tại cung mày trái dài 2cm vết sắc gọn*” xung quanh mắt của B không có vết bầm tím, anh Bùi Văn V thừa nhận do mình gây ra vết thương này, nhưng không biết gây ra ở thời điểm nào vì sau đó anh V đã 02 lần dùng dao đuôi chém B, nhưng anh không dám bị cáo mà chỉ dùng tay xô đẩy bị cáo ra. Ngày 27/11/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã tiến hành thực nghiệm hiện trường, tại phiên tòa Nguyễn Văn B cũng thừa nhận là Bùi Văn V dùng tay đâm bị cáo lực tác động không mạnh vì có anh Lê Phú Q đang ngồi ở giữa hai người, còn việc Nguyễn Văn B khai là anh V hô to “*anh Kh ơi, ta đánh chết thằng B đi*” nhưng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa những người làm chứng đều xác nhận là không được nghe V hô như vậy.

Như vậy phải khẳng định rằng: Giữa bị cáo Nguyễn Văn B và anh Bùi Văn V, anh Kh không mâu thuẫn với nhau từ trước, mà xuất phát từ việc vay mượn tiền nong không sòng phẳng, Nguyễn Văn B đã dùng chân đạp thẳng vào mặt anh Kh (một người lớn tuổi hơn bị cáo) làm anh Kh đang ngồi trên chông tre ngã xuống đất, như vậy hành vi của Nguyễn Văn B đối với anh Kh là hành vi trái pháp luật, anh V ngay lập tức có phản ứng là dùng tay xô, đẩy bị cáo cũng là một phản ứng tự nhiên để kịp thời ngăn chặn những hành vi tiếp theo giữa bị cáo và anh Kh, hành vi đó chưa đến mức Nguyễn Văn B bị kích động mạnh về tinh thần đến mức phải dùng âm pha trà là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh V. Nên không có cơ sở chấp nhận đề nghị của bị cáo và luật sư

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn B đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích. Hành vi của bị cáo được thực hiện trước ngày 01/01/2018 nên căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành BLHS năm 2015 thì hành vi của Nguyễn Văn B được quy định và trừng trị tại điểm a khoản 1 điều 104 – BLHS năm 1999 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm thủy truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3].Hành vi của Nguyễn Văn B là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, bị cáo và người bị hại là hàng xóm của nhau, từ trước đến nay chưa mâu thuẫn, va chạm gì, nhưng xuất phát từ việc bị cáo không biết kiềm chế nên đã có hành vi trái pháp luật với anh Kh, sau đó lại dùng âm pha trà đập vào mặt gây thương tích cho anh V, nên hành vi đó đã ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó cần xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo đồng thời răn đe kẻ khác

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại để khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm p, h, b khoản 1 điều 46 - BLHS. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, có nơi cư trú nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Bị cáo

làm nghề lái xe thu nhập bình quân là 15 triệu đồng/01 tháng, do vậy cần phải áp dụng khoản 3 Điều 31 BLHS khấu trừ 5% thu nhập để sung công quỹ nhà nước $15.000.000đ \times 5\% = 750.000đ$

. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Theo báo cáo của người bị hại sau khi bị B gây thương tích anh phải đi điều trị tại trạm xã C, huyện C khâu vết thương và lấy thuốc về nhà điều trị. Anh đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường các chi phí trong quá trình điều trị vết thương số tiền là 12.255.000đ

Thương tích của anh V do bị cáo có lỗi cố ý gây nên, do đó yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại của anh V là chính đáng. Căn cứ vào mức độ thương tích của anh B, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, yêu cầu của anh V là có cơ sở. Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh B theo quy định tại các Điều 584, 585 và 590 – Bộ luật dân sự, cụ thể các khoản tiền sau đây:

- Tiền thuốc : 475.000đ .
- Thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị của người bị hại là trong 5 ngày $\times 500.000đ/\text{ngày} = 2.500.000đ$
- Chi phí giám định: 2.780.000đ
- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: 05 tháng lương tối thiểu $\times 1.300.000đ/\text{tháng} = 6.500.000đ$. Tổng cộng là 12.255.000đ (Mười hai triệu, hai trăm năm mươi lăm ngàn đồng)

[5]. Về vật chứng: Các mảnh vỡ của ấm pha trà là công cụ thực hiện tội phạm, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo tự nguyện nộp 4.000.000đ tiền bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa thì không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền này theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 23 Nghị quyết số/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 104, điểm b, điểm h, điểm p khoản 1, Điều 46, Điều 31, Điều 41 – BLHS năm 1999. Điều 106, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật TTHS năm 2015. Điều 584, khoản 1, Điều 585, Điều 590 – Bộ luật dân sự năm 2015. Điểm d khoản 1 điều 12, điểm a, điểm c, điểm g khoản 1 điều 23 Nghị quyết số/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa giám sát trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trong thời gian chấp hành án 06 tháng cải tạo không giam giữ, mỗi tháng Nguyễn Văn B phải khấu trừ 750.000đ để sung công quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Bùi Văn V số tiền: 12.255.000đ (Mười hai triệu hai trăm năm mươi lăm ngàn đồng) đã nộp được 4.000.000đ, còn phải bồi thường 8.255.000đ (Tám triệu hai trăm năm mươi lăm ngàn đồng) Sau khi án có hiệu lực pháp luật, anh V được nhận lại số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) mà bị cáo B đã nộp.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ của ấm pha trà (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

Về án phí: Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 412.000đ án phí DST.

Báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã C;
- Thi hành án dân sự huyện C;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Thanh